TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 13-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Tô Ngọc Thuận
Ông Dương Tấn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị Mỹ L, Sinh ngày 01-01-1970 tại L; Nơi cư trú: ấp 1, xã M, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H (sinh năm 1935) và bà Lê Thị U (sinh năm 1942); Có chồng là Nguyễn Chí S (Sinh năm 1970) vào 01 người con (sinh năm 1999). Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 26-9-2022 bị Công an xã M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 50/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 01-12-2022. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-10-2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lê Minh T, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp 1, M, huyện Đ, tỉnh L (Có mặt).

+ Bà Lê Thị C, sinh năm 1973; Địa chỉ: ấp 1, M, huyện Đ, tỉnh L (Có mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp 1, M, huyện Đ, tỉnh L (Có mặt)

+ Bà Lê Thị U1, Sinh năm: 1954 ; Địa chỉ: ấp 1, M, huyện Đ, tỉnh L (Vắng mặt)

+ Ông Võ Hồng P, sinh năm 1974 Địa chỉ: ấp 1, M, huyện Đ, tỉnh L (Vắng mặt)

+ Bà Lại Thị N, sinh năm 1976, cư trú tại số 100/30 Nguyễn Công Trung, Phường 3, Thành phố Tân An, tỉnh L (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 20-7-2023, tại nhà bà Đào Thị T1 thuộc ấp 1, xã M, huyện Đ, tỉnh L, Công an xã M, huyện Đ bắt quả tang Bùi Thị Mỹ L và những người khác gồm Lê Minh T, Lê Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Thị U1, Võ Hồng P và Lại Thị N đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh bửu. Thu giữ tại chiếu bạc 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và số tiền 1.330.000 đồng. Qua điều tra xác định số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Cụ thể: Lê Minh T dùng 100.000 đồng để đánh bạc và đặt cược 01 tụ bài; Bùi Thị Mỹ L dùng 200.000 đồng để đánh bạc và cho bà C hùn vào tụ bài của mình để đặt cược. Lê Thị C dùng 20.000 đồng hùn với tụ bài của Bùi Thị Mỹ L. Nguyễn Thị Ngọc H dùng 20.000 đồng để đánh bạc nhưng không chơi trực tiếp mà hùn vào tụ của bà Lê Thị U1. Lại Thị N dùng khoảng 280.000 đồng để đánh bạc và đặt cược 01 tụ bài. Võ Hồng P dùng 80.000 đồng đánh bạc để và đặt cược 01 tụ bài. Bị cáo Bùi Thị Mỹ L đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 50/QĐ-XPHC ngày 26-9-2022 của Công an xã M về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong ngày 01-12-2022, chưa hết thời hạn 01 năm lại tiếp tục vi phạm, là cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội. Riêng Lê Thị U1 hiện đã bệnh nặng, sức khoẻ và trí nhớ không đảm bảo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được.

Tang vật vụ án:

- 02 (hai) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng, là tang vật phạm tội.

- Tiền Việt Nam: 1.330.000 đồng (một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), là tiền đánh bạc thu giữ.

Tại cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 21-12-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Thị Mỹ L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Thị Mỹ L khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng truy tố, bị cáo không khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, không tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo khai hiện không có việc làm, không có thu nhập ổn định, thường xuyên.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt Lê Minh T, Lê Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H khai nhận đã cùng bị cáo L và cùng nhau tham gia đánh bạc như cáo trạng truy tố. Đào Thị T1 và Nguyễn Hùng A chỉ mời dự tiệc, không tham gia đánh bạc, không tổ chức đánh bạc và không hưởng lợi gì từ việc bị cáo L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đánh bạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thị Mỹ L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thị Mỹ L phạm tội "Đánh bạc". Về hình phạt, đề nghị căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Mỹ L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Hiện bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có cơ sở khấu trừ thu nhập nên đề nghị miễn việc khấu trừ thu nhập. Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sánh nhà nước 1.330.000 đồng, tịch thu và tiêu hủy 02 bộ bài tây loại 52 lá. Hành vi đánh bạc của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Minh T, Lê Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Võ Hồng P, Lại Thị N đã bị xử lý hành chính nên không đề cập xem xét. Riêng Lê Thị U1 hiện bệnh nặng, sức khỏe, trí nhớ không đảm bảo nên Cơ quan điều tra không làm việc được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Bị cáo Bùi Thị Mỹ L không có ý kiến về việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị U1, Võ Hồng P, Lại Thị N. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vì đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi bị truy tố của bị cáo Bùi Thị Mỹ L:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Mỹ L khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng đã truy tố: Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 20-7-2023, tại nhà bà Đào Thị T1, thuộc ấp 1, xã M, huyện Đ, tỉnh L, Bùi Thị Mỹ L và những người khác gồm Lê Minh T, Lê Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Thị U1, Võ Hồng P và Lại Thị N đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh bửu thì bị Công an xã M, huyện Đức Huệ bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc: 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và số tiền 1.330.000 đồng. Số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Nhưng Bùi Thị Mỹ L đã bị Công an xã M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 50/QĐ-XPHC ngày 26-9-2022 (chấp hành xong ngày 01-12-2022) chưa hết thời hạn 01 năm mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi của bị cáo Bùi Thị Mỹ L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Lời khai của bị cáo Bùi Thị Mỹ L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản vụ việc ngày 20-7-2023, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Đức Huệ và cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 21-12-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ.

[3.3]. Như vậy số 02/CT-VKSĐH ngày 21-12-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Thị Mỹ L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3.4]. Cáo trạng và lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xác định tội danh, áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.5]. Bị cáo Bùi Thị Mỹ L đã thành niên, biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4.2]. Xét số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hiện bị cáo không có việc làm thường xuyên, không có thu nhập ổn định, không có cơ sở khấu trừ thu nhập nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4.3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử chấp nhận áp dụng hình phạt bổ sung theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa.

[5]. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ lên quan Lê Minh T, Lê Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Võ Hồng P, Lại Thị N không có tiền án, không có tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an xã M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" với số tiền mỗi người 1.500.000 đồng là đúng quy định pháp luật. Đối với Đào Thị T1 và Nguyễn Hùng A vì nhà có tiệc, bị cáo L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến dự tiệc và tự ý đánh bạc. T1 và Hùng A không tổ chức đánh bạc, không thu lợi gì từ việc L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đánh bạc. Riêng Lê Thị U1 hiện bệnh nặng, sức khỏe, trí nhớ không đảm bảo nên giao Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ tiếp tục làm việc.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá và tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1.330.000 đồng là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị Mỹ L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào: khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Bùi Thị Mỹ L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã M nhận được quyết định thi hành án, bản án.

Giao bị cáo Bùi Thị Mỹ L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Bùi Thị Mỹ L phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Mỹ L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1.330.000 đồng (một triệu ba trăm, ba mươi nghìn đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Tang vật hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01-3-2024 giữa Công an huyện Đức Huệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ và biên lai thu tiền số 0001833 ngày 01-3-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Thị Mỹ L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo

thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Bích Liên

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Lưu hồ sơ, án văn.